

Số: 10 /2013/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 02 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của HĐND tỉnh về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao đã được Quốc hội thông qua ngày 12/12/2006;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thành tích cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của HĐND tỉnh về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại văn bản số 19/SVHTTDL-VH ngày 07/01/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Triển khai thực hiện Đề án về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Nai theo Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

a) Đối tượng điều chỉnh

- Vận động viên, huấn luyện viên đang tập luyện, huấn luyện tại Trung tâm Thể dục, thể thao tỉnh, Trường Phổ thông Năng khiếu Thể thao tỉnh, các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm Thể dục, thể thao các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa (gọi chung là huyện). Vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh tập luyện, huấn luyện tại nước ngoài.

- Vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh đang làm nhiệm vụ thi đấu tại các giải thể thao quốc tế tổ chức tại nước ngoài và tại Việt Nam, giải quốc gia (Đại hội Thể dục

thể thao toàn quốc, giải vô địch quốc gia, giải các câu lạc bộ quốc gia, giải trẻ quốc gia hàng năm của từng môn thể thao), giải khu vực miền Nam, giải miền Đông Nam bộ, giải tỉnh (Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh, giải vô địch từng môn của tỉnh).

b) Phạm vi áp dụng

- Đội tuyển tỉnh;
- Đội tuyển trẻ tỉnh;
- Đội năng khiếu tỉnh;
- Đội tuyển huyện;
- Đội tuyển trẻ huyện;
- Đội tuyển năng khiếu huyện.

Riêng các đội tuyển ngành, tuyển trẻ ngành... tập trung tập luyện và thi đấu tại các giải thể thao quốc tế và các giải chính thức của quốc gia thì được xem như là vận động viên, huấn luyện viên tuyển tỉnh, tuyển trẻ tỉnh...

Trường hợp các giải thi đấu khác không do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành Trung ương và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai tổ chức mà do các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia, Liên đoàn, Hội thể thao, ban, ngành của tỉnh đăng cai tổ chức, trong thời gian tập trung thi đấu vận động viên, huấn luyện viên được hưởng chế độ theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng do đơn vị cử vận động viên, huấn luyện viên tham dự giải và các nguồn tài trợ bảo đảm.

c) Thời gian áp dụng

Là số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Cấp tỉnh: Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định;

- Cấp huyện do Chủ tịch UBND cùng cấp quyết định.

2. Mức dinh dưỡng cụ thể

a) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện

- Tập luyện ở trong nước (mức tính: đồng/người/ngày)

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng
1	Đội tuyển tỉnh	150.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000
3	Đội năng khiếu tỉnh	90.000
4	Đội tuyển huyện	120.000
5	Đội tuyển trẻ huyện	90.000

6	Đội năng khiếu huyện	70.000
---	----------------------	--------

- Đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thuộc nhóm có khả năng giành huy chương được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc biệt trong thời gian tập trung tập luyện để chuẩn bị tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc được hưởng mức dinh dưỡng là 200.000 đồng/người/ngày, trong thời gian không quá 30 ngày. Trong thời gian hưởng chế độ này các vận động viên, huấn luyện viên không được hưởng chế độ quy định tại Tiết 1, Tiết 3 Điểm a Khoản này.

- Đối với vận động viên, huấn luyện viên được gửi đi tập luyện ở các trung tâm đào tạo Quốc gia: Được hưởng chế độ tương đương các đội tuyển quốc gia (mức tính: đồng/ người/ngày)

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng
1	Đội tuyển tỉnh	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000

Trong thời gian được gửi đi tập luyện ở các trung tâm đào tạo quốc gia các vận động viên, huấn luyện viên không được hưởng chế độ quy định tại Tiết 1, Tiết 2 Điểm a Khoản này.

- Tập luyện ở nước ngoài: Là số ngày thực tế theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc hợp đồng đào tạo, tập huấn được ký kết giữa các cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh với nước ngoài và cân đối trong khuôn khổ dự toán ngân sách nhà nước chi sự nghiệp thể dục thể thao được cấp có thẩm quyền thông báo đầu năm. Trong thời gian đi tập huấn ở nước ngoài các vận động viên, huấn luyện viên không được hưởng chế độ dinh dưỡng tập luyện ở trong nước.

b) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu

- Thi đấu ở trong nước (mức tính: đồng/người/ngày)

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng
1	Đội tuyển tỉnh	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000
3	Đội năng khiếu tỉnh	150.000
4	Đội tuyển huyện	150.000
5	Đội tuyển trẻ huyện	130.000
6	Đội năng khiếu huyện	130.000

- Trong thời gian tập trung thi đấu các giải thể thao quốc tế ở nước ngoài: Căn cứ theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc sự ủy quyền, giao nhiệm vụ của Bộ, Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia cho tỉnh, vận động viên, huấn luyện viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Trong thời gian hưởng chế độ này các vận động viên, huấn luyện viên không được hưởng chế độ dinh dưỡng thi đấu ở trong nước.

c) Chế độ dinh dưỡng đối với các vận động viên khuyết tật và huấn luyện viên khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập huấn và thi đấu được vận dụng mức quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 1 của Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn việc tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có vấn đề phát sinh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét tại các kỳ họp sau.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

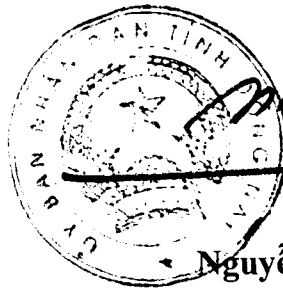
**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT.Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, KT, TH, TTCB.

tt.tienkhaiNghiquyet59

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Trí**